



SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CÀ MAU
TRUNG TÂM KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ - QUAN TRẮC TN&MT

Địa chỉ: Lô C7, đường Tôn Đức Thắng, khóm 8, phường 5, TP. Cà Mau.
Điện thoại: 0290 3816817



VIMCERTS
188

Số: 69.24/NT01

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Tên khách hàng : **CÔNG TY CỔ PHẦN CBTS XNK MINH CƯỜNG**
- Địa chỉ : **Ấp 3, xã Tắc Vân, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau**
- Loại mẫu : **Nước thải**
- Số lượng : **01 mẫu**
- Ngày nhận mẫu : **26/6/2024**
- Ngày trả kết quả : **08/7/2024**
- Kết quả thử nghiệm:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Phương pháp thử nghiệm
01	pH	-	6,27	TCVN 6492:2011
02	TSS	mg/L	17,1	TCVN 6625:2000
03	BOD ₅	mg/L	16,0	TCVN 6000-1:2008
04	Nhu cầu oxy hóa học (COD)	mg/L	29,0	SMEWW 5220C:2017
05	Amoni (NH ₄ ⁺ tính theo N)	mg/L	1,71	SMEWW 4500-NH ₃ .B&F:2017
06	Clo dư	mg/L	< 0,6 (LOQ = 0,6)	SMEWW 6225-3:2011
07	Tổng N	mg/L	19,3	TCVN 6638:2000
08	Tổng P	mg/L	5,64	SMEWW 4500 P.B&E:2017
09	Tổng dầu, mỡ động thực vật	mg/L	KPH (LOD=0,3)	SMEWW 5520.B&F:2017(*)
10	Tổng Coliforms	MPN/ 100mL	9,3 x 10 ²	TCVN 6187-2:1996

Ghi chú:

- Mẫu 69.24/NT01: Nước thải tại vị trí đầu ra HTXLNT của Công ty Cổ phần CBTS XNK Minh Cường. Mẫu nước có màu hơi ngả vàng và được bảo quản lạnh. Mẫu được chứa trong can nhựa 02 lít, chai thủy tinh 500mL, 01 lít.
- “LOD”: Giới hạn phát hiện của phương pháp phân tích; “KPH”: Không phát hiện.
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử.
- Mẫu được lưu 5 ngày kể từ ngày trả kết quả, ngoại trừ mẫu vi sinh.
- (*): các chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ Vimcerts 292
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm.

TRƯỞNG PHÒNG QT&PT


Nguyễn Hoàng Việt

BM.02-16

LBH: 01 – 01/3/2019

GIÁM ĐỐC




Lê Quốc Hiếu

Trang: 1/1